

Bản án số: 93/2019/HS-ST

Ngày 01-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Thơm
Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn – Thư ký TAND huyện Gia Lâm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đại L, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Liễu Nội, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đại T, sinh năm 1949 và con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1952, vợ Nguyễn Thị N sinh năm 1976 và có 02 con lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 152 ngày 09/4/2019 của Công an huyện Gia Lâm và Lý lịch bị can chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cung cấp bị cáo chưa tiền án tiền sự; Bị can đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

Người bị hại: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1984, chị Đinh Thị Q, sinh năm 1991 và cháu Đinh Thị Ngọc M, sinh ngày 11/12/2016 – đều đã chết. Người đại diện theo pháp luật cho anh T, chị Q, cháu Mai gồm:

+ Ông Đinh Văn Ph sinh năm 1948, bà Đinh Thị Nh sinh năm 1950, cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã Bằng An, huyện Q Võ, tỉnh Bắc Ninh

+ Ông Đinh Văn C sinh năm 1962, bà Đinh Thị L sinh năm 1969, cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã Bằng An, huyện Q Võ, tỉnh Bắc Ninh

Ông Ph, bà N, ông C và bà L cùng ủy quyền cho anh Nguyễn Đức S, sinh

năm 1978, nơi cư trú: Thôn Đ, xã Bằng An, huyện Q Võ, tỉnh Bắc Ninh. (Giấy ủy quyền ngày 02/5/2019 tại UBND xã Bằng An, huyện Q Võ, tỉnh Bắc Ninh). “Anh Sỹ có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Anh Lê Minh G (Tên gọi khác là Hậu), sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn H, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, Hà Nội. “Vắng mặt”. Người đại diện theo ủy quyền của anh G là ông Nguyễn Đại V, sinh năm 1974, nơi cư trú: Thôn L, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội (Giấy ủy quyền ngày 01/8/2019 tại UBND xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội). “Ông V có mặt”.

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn L, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 00 ngày 06/4/2019 L đang ở nhà thì có cháu gọi điện báo lái xe đi chở hàng phế liệu ở xã Đa Hội, thị trấn Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. L điều khiển xe tải màu xanh Cửu Long loại 1.25 tấn, biển số 29C – 101.84 là xe ô tô L mượn của cháu tên Nguyễn Đại Tình sinh năm 1986 ở Liễu Nội, Khánh Hà, Thường Tín, Hà Nội, trên xe còn có lái phụ là Nguyễn Đại Tài. L điều khiển xe đến KM 152+50 Quốc lộ 1A, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội là khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, do buồn ngủ, L chợp mắt, nghe thấy tiếng động thì L tỉnh dậy, bánh xe ô tô của L kên lên, L biết có tai nạn, đánh lái xe sang trái, tấp vào dải phân cách và đi xuống, L nhìn thấy 1 người đàn ông nằm ở làn xe tải, 1 người phụ nữ và 1 trẻ em nằm làn xe thô sơ, L liền gọi 115 cấp cứu và bỏ đi khỏi hiện trường, đến đầu thú tại Công an huyện Gia Lâm. Quá trình điều tra thể hiện: L đã không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, đã điều khiển xe ô tô đi vào làn đường trong cùng phía bên tay phải theo chiều Hà Nội đi Bắc Ninh làn đường dành cho xe máy, không làm chủ tay lái đã để chắn đà phía trước bên trái xe ô tô đâm vào phía sau đuôi xe mô tô biển số 99H8 - 9757 do anh Đinh Văn T sinh năm 1984 nơi cư trú: Thôn Đông, xã Bằng An, huyện Q Võ, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đi phía trước cùng chiều, phía sau chở chị Đinh Thị Q sinh năm 1991 và cháu Đinh Thị Ngọc M sinh năm 2016. Hậu quả anh T tử vong tại chỗ, chị Q và cháu Mai tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại bản Kết luận giám định số 1932/C09-P3 ngày 26/4/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

1. Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh, bám dính chất màu đỏ dạng sơn nhựa, ở mặt trước phía trên bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 29C-10184 có chiều từ trước về sau hình thành do va chạm với mặt sau và mặt ngoài phía sau bên phải đuôi xe mô tô biển số 99H8- 9757. Dấu vết trượt xước, mất sơn, nhựa màu đỏ, bám dính chất màu xanh dạng sơn ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ sau về trước

-Mặt trước phía trên bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 29C- 10184 và mặt sau, mặt ngoài phía sau bên phải đuôi xe mô tô biển số 99H8-9757 là vị trí va chạm đầu tiên giữa 2 phương tiện này.

2. Dấu vết bám dính chất màu nâu dạng bụi đất, chất màu đen dạng cao su, in hình vân lốp dạng vân lốp xe ô tô ở mặt ngoài phía trước ống bên phải chiếc quần âu màu ghi của nạn nhân Đinh Văn T có đặc điểm giống đặc điểm vân má của 2 lốp bánh trước xe ô tô biển số 29C-10184.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 253/GĐTT-TTPY ngày 16/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận đối với anh T:

1. Các dấu vết chính qua giám định: - Vùng lưng trái và mông 2 bên bị va đập, chèn ép bởi vật tày có diện tương đối rộng với lực tác động mạnh gây:

+ Chấn thương ngực: Gãy phức tạp cung trước, cung bên, cung sau xương sườn II, III, IV, V, VI, VII, VIII bên phải và II, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX bên trái; Dập rách nhu mô phổi 2 bên; Đứt khí quản phải, tụ máu trong lòng phế quản; Dập tim.

+ Chấn thương bụng: Vỡ gan, vỡ lách

+ Mất máu cấp: Hở ngực phải có 700ml máu loãng lẫn máu cục; Hở ngực trái có 130ml máu loãng lẫn máu cục; Ổ bụng có 500ml máu loãng lẫn máu cục

- Mẫu máu thu được của nạn nhân T mang đi giám định không có Ethanol.

2. Nguyên nhân chết: tử vong do đa chấn thương. Chấn thương ngực, bụng rất nặng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 255/GĐTT-TTPY ngày 12/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận đối với chị Q: do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết. Khi giám định qua khám ngoài thể hiện các dấu vết thương tích sau:

- Đầu mặt: Sây sát da cằm phải, má phải kích thước 14x6cm

- Ngực vùng: Tràn khí dưới da ngực phải và cánh tay, cẳng tay phải; Sây sát da ngực kích thước 23x8cm; Sây sát da vùng thắt lưng phải, bụng phải, bẹn phải và mặt ngoài đùi phải kích thước 22x27cm; Sây sát da bụng trái, mạn sườn trái thắt lưng trái kích thước 30x23cm.

- Tay phải: sây sát da mặt sau ngoài cánh tay, cẳng tay, cổ tay kích thước 47x12cm; trên vết bầm tím da này có các vết bầm tím hình khối song song nhau kích thước 4x3,5cm

- Tay trái: Sây sát da mặt sau cổ tay và mu bàn tay kích thước 12x8cm

- Chân phải: Sây sát da bầm tím da mặt trước gối kích thước 2x2cm; Sây sát da mặt trước 1/3 giữa cẳng chân kích thước 1,5x1cm; Sây sát da mặt trong bàn chân kích thước 1,5x4cm

- Chân trái: Sây sát da mặt trước ngoài gối kích thước 13x6cm; Sây sát da mặt cá ngoài kích thước 5x2,5cm; Sây sát da mu bàn chân kích thước 1x1cm; Sây sát da lưng phải kích thước 21x11cm; Sây sát da vùng lưng và thắt lưng kích thước 32x25cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 254/GĐTT-TTPY ngày 13/4/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận đối với cháu Mai: do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết. Khi giám định qua khám ngoài thể hiện các dấu vết thương tích sau:

-Các vết xây xát da vùng đầu, mặt, vùng ngực, hai tay, hai chân nhiều khả năng là do va đập và trượt trên vật tày gây nên.

-Bầm tím da vùng bụng trái, mạn sườn trái, lưng trái và mặt ngoài đùi trái chéch theo trục của cơ thể trên diện 32cmx21cm nhiều khả năng do va chạm với vật tày có diện tương đối rộng gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 03/5/2019 chị Nguyễn Thị Nụ là vợ của bị cáo L đã khắc phục bồi thường toàn bộ về dân sự cho gia đình các nạn nhân số tiền là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) do ông Đinh Văn Phồn, ông Đinh Văn Cửu, bà Đinh Thị Nhân, bà Đinh Thị Liễu là những người đại diện hợp pháp của các nạn nhân đã nhận đầy đủ số tiền này và có Đơn không yêu cầu gì khác về dân sự và xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 29C-101.84 do bị cáo L điều khiển gây tai nạn, bị cáo mượn xe của anh Nguyễn Đại Tình. Qua xác minh xe ô tô là tài sản của anh Lê Minh Giang (Tên gọi khác là Hậu), sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn Hưng Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, Hà Nội, ngày 25/02/2019 anh Giang đã mua lại của công ty cổ phần CK24, có trụ sở tại số 03, ngõ 106 đường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 99H8-9757 xác minh chủ xe đăng ký là anh Trần Duy Phú, trú tại Thôn Dọc, Liên Bão, Tiên Du, Bắc Ninh. Anh Phú khai đã bán cho người không quen biết ở Q Võ, Bắc Ninh. Anh Sỹ là người đại diện ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho người bị hại trình bày là anh T mua của một người ở Tiên Du, Bắc Ninh.

Đối với giấy tờ xe ô tô gồm: 01 đăng ký xe ô tô số 022547, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 7134571, 01 giấy phép lái xe số 010091044797 mang tên Nguyễn Đại L, 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0357337 Công an đã thu giữ.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Đại L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 3 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố: Bị cáo thừa nhận do buồn ngủ, lái xe chạy khoảng 50km/h, bị cáo lái xe ô tô vào làn xe thô sơ, nên đâm vào đuôi xe mô tô của anh T đang chở vợ con, gây tai nạn. Khi nghe thấy tiếng động bị cáo choàng tỉnh thì sự việc đã xong rồi. Hậu quả là anh T chết, chị Q và cháu Mai chết trên đường đi cấp cứu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình, điều khiển xe vào làn xe thô sơ, không quan sát, đâm vào đuôi xe máy. Anh T điều khiển xe máy không có lỗi. Tại cơ quan điều tra có lời khai bị cáo khai là do anh T vượt phải nên bị cáo mất bình tĩnh đạp nhầm chân ga là do hoảng loạn nên khai vậy. Bị cáo thừa nhận bị cáo lái xe đi vào làn xe thô sơ, không quan sát nên để xe ô tô đâm vào đuôi xe máy của anh T gây tai nạn và hậu quả làm 3 người chết.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa trình bày: anh không có mặt nên không chứng kiến tai nạn, với kết luận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền anh không thắc mắc gì. Về dân sự thì người đại diện hợp pháp của

những người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường dân sự từ phía gia đình nhà bị cáo L, nay gia đình người bị hại không còn bất cứ yêu cầu gì khác về dân sự đối với bị cáo L. Do tai nạn giao thông là không may, nên xin HĐXX cho bị cáo L được cải tạo ngoài xã hội, vì bị cáo L là lao động chính, nên để bị cáo ngoài xã hội để tiếp tục lao động, có trách nhiệm với gia đình cũng như tiếp tục hỗ trợ gia đình người bị hại.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Giang trình bày: Về dân sự, không yêu cầu bị cáo L bồi thường gì, chỉ xin lại chiếc ô tô để lấy phương tiện đi làm. Về số tiền tôi cùng bị cáo L bồi thường cho người bị hại nay tôi không có yêu cầu gì mà tự giải quyết với gia đình bị cáo.

Bà Nguyễn Thị Nụ vợ bị cáo trình bày: số tiền gia đình tôi đã bồi thường cho người bị hại là tiền tôi vay mượn của anh em họ hàng trong gia đình, có một phần tiền của anh G chủ xe ô tô, nay tôi không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết mà tôi với anh Giang sẽ tự giải quyết với nhau, tôi xác định đó là tài sản của vợ chồng tôi bồi thường, khắc phục cho người bị hại, tôi không yêu cầu HĐXX xem xét giải quyết.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 06/4/2019. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo L. Về dân sự: đã giải quyết xong, đề nghị không xem xét giải quyết. Áp dụng: Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại L 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên bị cáo. Đối với xe ô tô là tài sản của anh Giang, anh Giang cho mượn không biết bị cáo phạm tội, trả lại xe ô tô và các giấy tờ xe ô tô cho anh Giang là có căn cứ. Xe mô tô của anh T, anh T đã chết, trao trả lại cho người đại diện hợp pháp của anh T là ông Phồn và bà Nhân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo L tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa khẳng định vào hồi 14 giờ 30 ngày 06/4/2019 bị cáo L điều khiển xe ô tô biển số 29C – 101.84 đang đi đến đoạn đường Km152+50 Quốc lộ 1 A, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội do không quan sát, đi vào làn xe thô

sơ, để chắn đà trước bên trái xe ô tô đâm vào phía sau đuôi xe mô tô biển số 99H8-9757 do anh Đinh Văn T điều khiển chở chị Q và cháu Mai phía sau dẫn đến gây tai nạn, hậu quả anh T chết tại chỗ, chị Q và cháu Mai chết trên đường đi cấp cứu, lời khai của bị cáo phù hợp với dấu vết va chạm được giám định, phù hợp với dấu vết lốp xe ô tô trên người anh T, phù hợp với dấu vết để lại tại hiện trường là dấu vết cày xước mặt đường điểm đầu tiên là trên phần đường dành cho xe thô sơ. Dù cơ sở kết luận bị cáo L đã không làm chủ tốc độ, không quan sát, đi vào làn xe thô sơ đâm vào đuôi xe máy của anh T gây tai nạn. Xét về lỗi, anh T đi đúng phần đường khi tham gia giao thông, chấp hành đầy đủ Luật giao thông đường bộ, bị cáo L đã không T thủ luật giao thông đường bộ đã đi vào làn xe thô sơ, đã không làm chủ tốc độ vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ nên lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo L.

Từ những phân tích trên đủ cơ sở kết luận ngày 06/4/2019 bị cáo L đã lái xe ô tô đâm vào đuôi xe máy của anh T gây tai nạn hậu quả là 3 người chết. Hành vi tham gia giao thông của bị cáo thể hiện rất coi thường tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, bị cáo lái xe cơ giới, trên đường cao tốc mà không quan sát, đi không đúng phần đường dành cho xe cơ giới mà đâm vào xe mô tô gây tai nạn giao thông, hậu quả làm 3 người trong 1 gia đình chết, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và làm gương cho người tham gia giao thông khác, tuy nhiên nhân thân bị cáo chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, đã đầu thú ngay khi sự việc xảy ra, gia đình người bị hại cũng có đơn xin miễn, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để về lao động nuôi gia đình và có trách nhiệm với gia đình bị hại, bị cáo là thân nhân người có công với cách mạng, có bác là liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương lấy đó là các tình tiết cho bị cáo được hưởng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được hưởng điểm s khoản 1 Điều 51, đã bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ cho người bị hại cho bị cáo được hưởng tình tiết tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có ít nhất 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật là khoản 2 Điều 260 quy định mức hình phạt từ 3-10 năm cũng đủ giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp là lái xe, hành vi của bị cáo thuộc loại tội rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 7 đến 15 năm tù, nên sau khi chấp hành xong hình phạt chính, bị cáo cần tiếp tục có thời gian học tập, suy nghĩ về hành vi của mình, cần áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của những người bị hại là ông Đinh Văn Phồn, bà Đinh Thị Nhân, ông Đinh Văn Cừ, bà Đinh Thị Liễu đã nhận đầy đủ 350.000.000 đồng là tiền bồi thường thiệt hại của bà Nguyễn Thị Nụ - vợ bị cáo, nay không còn yêu cầu bồi thường gì khác, HĐXX không xem xét giải

quyết. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho gia đình người bị hại.

Đối với anh Lê Minh Giang đã cùng bà Nụ bồi thường cho người bị hại, nay anh Giang và bà Nụ đề nghị tự giải quyết với nhau, không yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo, HĐXX không xem xét giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án dân sự khác.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc ô tô biển số 29C – 101.84 là tài sản của anh Giang, anh Giang không biết bị cáo phạm tội, cần trả lại ô tô và toàn bộ giấy tờ xe ô tô cho anh Giang là có căn cứ.

- Đối với giấy phép lái xe mang tên bị cáo L, do cấm hành nghề lái xe với bị cáo trong một khoảng thời gian nhất định nên tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe của bị cáo cho đến khi hết thời hạn cấm hành nghề mà giấy phép lái xe còn thời hạn thì sẽ trả lại bị cáo.

- Đối với xe máy biển số 99H8- 9757 là tài sản của anh T, nay anh T đã chết, trả lại cho người đại diện hợp pháp của anh T.

[5]. Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, các Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đại L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đại L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, hạn tù tính từ ngày 06/4/2019.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Đối với số tiền anh Lê Minh Giang cùng bà Nguyễn Thị Nụ đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án dân sự khác.

Về vật chứng:

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Đại L: 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đại L.

+ 01 giấy phép lái xe số 010091044797 mang tên Nguyễn Đại L tiếp tục tạm giữ cho đến khi hết thời hạn cấm hành nghề lái xe mà giấy phép còn thời hạn thì sẽ trả lại bị cáo.

+ Trả lại anh Lê Minh Giang: 01 xe ô tô biển số 29C-101.84; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 004127701; 01 đăng ký xe ô tô số 022547; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 7164571 (Đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm, giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô biển số 29C-101.84).

+ Trả lại người đại diện hợp pháp của anh Đinh Văn T là ông Đinh Văn Phồn và bà Đinh Thị Nhân (Người đại diện theo ủy quyền của ông Phồn và bà Nhân là ông Nguyễn Đức Sỹ) 01 xe mô tô biển số 99H8-9757.

Giấy tờ trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/7/2019 giữa Công an huyện Gia Lâm và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

Xe ô tô biển số 29C-101.84 và xe mô tô biển số 99H8-9757 hiện đang tạm giữ tại bãi tạm giữ phương tiện liên quan tai nạn giao thông Công an huyện Gia Lâm (Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đại L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- L- u hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thiên Hương